TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 174/2018/QĐST - HNGĐ	*Phú Lương, ngày 23 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 211/2017/TLST/HNGĐ, ngày 05 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị A, sinh năm 1982.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Xóm Đ, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch huyện P.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu T

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lương Ngọc H – Cán bộ tín dụng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lương Thị A và anh Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng:*

Chị Lương Thị A thuận tình ly hôn với anh Nguyễn Văn B.

Về con chung: Chị A và anh B thống nhất thỏa thuận: Chị A trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Thu L, sinh ngày 28/4/2002 và Nguyễn Thảo L2, sinh ngày 09/02/2012 đến tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh B do chị A không yêu cầu. Anh B được quyền đi lại thăm nom con chung.

- *Về tài sản chung:* Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Anh B nhận trả toàn bộ khoản nợ Ngân hàng chính sách xã hội huyện P là 30.0000.000đ (ba mươi triệu đồng) khi đến hạn.

- *Về án phí:* Hai bên thoả thuận chị A chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục THADS huyện P theo biên lai thu số 0018508, ngày 04 tháng 12 năm 2017. Hoàn lại chị A 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát ND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh TháiNguyên;
- Các đương sự;
- UBND xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng TA..

THẨM PHÁN

Nguyễn Lưu Thắng